TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2020/HS-ST
Ngày 30-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Minh Thu

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Hồng Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm theo thủ tục rút gọn thụ lý số: 73/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Thế H, sinh ngày 24 tháng 10 năm 1984 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Đường V, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Trùng D và bà Trần Thị T; có vợ là Phạm Thu L (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 25/6/2020 đến ngày 27/6/2020 thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Nguyễn Thị Kim D, sinh ngày 25 tháng 02 năm 1970 tại Hải Phòng. Nơi ĐKHKTT: Đường N, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện tại: Đường V, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khắc H và bà Vũ Thị Q; có chồng là Nguyễn Văn Hvà 04 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 25/6/2020 đến ngày 27/6/2020 thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Đỗ Thành C, sinh ngày 23 tháng 11 năm 1977 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Đường Q, phường H, quận H, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện tại: Thôn M, xã N, huyện C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa:

Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Xuân H và bà Lương Thị M (đã chết); chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 25/6/2020 đến ngày 27/6/2020 thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Trần Thị N, sinh ngày 25 tháng 7 năm 1974 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số Đường L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T (đã chết) và bà Mai Thị C (đã chết); tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 25/6/2020 đến ngày 27/6/2020 thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 25/6/2020, Đỗ Thành C, Nguyễn Thị Kim D, Đỗ Thế H và Trần Thị N gặp nhau tại quán nước ở vỉa hè trước số 83 đường Vạn Mỹ, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Tại đây, các đối tượng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh "lốc" được thua bằng tiền. Cả nhóm thống nhất dùng một tờ giấy khổ A4 để ghi điểm sau mỗi ván bài. Ván đầu tiên các đối tượng ghi điểm từng người vào cột mang tên người đó. Các ván bài tiếp theo, ai được điểm sẽ cộng với số điểm của ván trước, được bao nhiêu thì ghi vào cột tên của mình. Nếu ai không được điểm thì sẽ ghi 0 hoặc ký hiệu "-" là để thể hiện điểm vẫn được giữ nguyên.

Cả nhóm sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài, chia làm bốn phần cho bốn người chơi, mỗi phần 10 lá bài, phần còn lại để ra ngoài. Ván đầu tiên ai đánh trước cũng được, các ván tiếp theo thì người về nhất của ván trước sẽ được đánh trước. Người nào còn ít lá bài nhất thì về nhất được 3 điểm, về thứ nhì được 2 điểm, về thứ ba được 1 điểm, về cuối không được điểm nào. Ngoài ra, người nào báo "cháy" tức không đánh được lá bài nào sẽ bị trừ 1 điểm, ai báo "lốc" tức là đánh hết bài trên tay mà không có ai bắt được thì sẽ được 6 điểm, ba người còn lại mỗi người bị trừ 2 điểm. Ai bắt được "lốc" thì thắng của người báo "lốc" số tiền 100.000 đồng. Ai báo "lốc rồng" tức là các lá bài được xếp theo thứ tự tăng dần sẽ được 12 điểm, ba người còn lại mỗi người trừ 4 điểm. Khi nào có người được 30 điểm thì sẽ kết thúc một "hội" và cả nhóm thanh toán được thua bằng tiền cho nhau. Ai được 30 điểm sẽ thắng của người ít điểm nhất số tiền là 150.000 đồng, thắng của người về ba số tiền 100.000 đồng và thắng của người về nhì là 50.000 đồng.

Cả nhóm chơi liên tục được hai "hội", thanh toán tiền với nhau xong và đang chơi "hội" thứ ba đến 15 giờ 25 phút cùng ngày thì bị cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo Đỗ Thế H, Nguyễn Thị Kim D, Đỗ Thành C, Trần Thị N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội D nêu trên.

Bị cáo Đỗ Thế H khai sử dụng 3.900.000 đồng dùng đánh bạc, khi bị bắt còn 3.750.000 đồng (trong đó có 50.000 đồng chưa trả cho N), bị thua 200.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Thị Kim D khai có 10.594.000 đồng trong túi xách, trong đó 9.000.000 đồng là tiền của con gái D gửi D để giải quyết việc gia đình, còn 1.594.000 đồng là tiền D sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt còn 1.494.000 đồng (trong đó có 100.000 đồng chưa trả cho N), bị thua 200.000 đồng. Bị cáo Đỗ Thành C khai sử dụng 500.000 đồng dùng đánh bạc, khi bị bắt có 750.000 đồng (trong đó 100.000 đồng chưa trả cho N), thắng 150.000 đồng. Bị cáo Trần Thị N khai không mang theo tiền nên thống nhất với mọi người cho N nợ, khi nào không chơi nữa nếu thua N sẽ trả sau. Sau khi chơi hết "hội" thứ hai, N thắng 250.000 đồng nhưng mọi người chưa thanh toán cho N (trong đó C nợ 100.000 đồng, D nợ 100.000 đồng, H nợ 50.000 đồng).

Về vật chứng vụ án: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây; 01 tờ giấy A4 kích thước 20x27cm, 01 bút bi màu đen dùng để ghi điểm và tổng số tiền 14.994.000 đồng bao gồm: Thu trong túi xách của Nguyễn Thị Kim D số tiền 10.494.000 đồng, trong đó một ngăn để 9.000.000 đồng, một ngăn để 1.494.000 đồng; thu giữ trong túi quần sau bên trái của Đỗ Thế H số tiền 3.750.000 đồng; thu giữ trong ví da đen ở túi quần bên trái của Đỗ Thành C số tiền 750.000 đồng.

Đối với số tiền 9.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị Kim D là tiền của chị Lê Phương Thảo, sinh năm 1992 (là con gái của D) gửi D để giải quyết việc gia đình, không phải là tiền của D dùng để đánh bạc, ngày 01/7/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Thảo.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 10/CT-VKS ngày 20/7/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo Đỗ Thế H, Nguyễn Thị Kim D, Đỗ Thành C, Trần Thị N về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi của mình như nội D Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo, vai trò của từng bị cáo, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đỗ Thế H với mức án từ 18 tháng đến 21 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thị Kim D với mức án từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đỗ Thành C với mức án từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Thị N với mức án 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc".

- Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập của các bị cáo: Do các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo và miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây; 01 tờ giấy A4 kích thước 20x27cm, 01 bút bi màu đen dùng để ghi điểm là công cụ phạm tội; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.994.000 đồng là số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Đối với bà Trần Thị Oanh, sinh năm 1965 là chủ quán nước không biết việc các đối tượng đánh bạc thắng thua bằng tiền tại quán của mình nên không có căn cứ xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Chủ tọa phiên tòa nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng

của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo:

[2] Lời khai của các bị cáo Đỗ Thế H, Nguyễn Thị Kim D, Đỗ Thành C, Trần Thị N tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 15 giờ 25 phút ngày 25/6/2020, tại quán nước ở vỉa hè trước số 83 đường Vạn Mỹ, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, các bị cáo Đỗ Thế H, Nguyễn Thị Kim D, Đỗ Thành C, Trần Thị N đã cùng nhau thực hiện hành vi đánh "lốc" trái phép, được thua bằng tiền với số tiền sử dụng để đánh "lốc" là 5.994.000 đồng. Tại thời điểm thực hiện hành vi (ngày 25/6/2020), các bị cáo đều trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự. Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy, hành vi của các bị cáo Đỗ Thế H, Nguyễn Thị Kim D, Đỗ Thành C, Trần Thị N đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố các các bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[4] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an nên cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa C.

[5] Trong vụ án này, các bị cáo đã cùng nhau thực hiện tội phạm, không có sự phân công vai trò người chủ mưu, người khởi xướng nên các bị cáo đều là người thực hành. Khi quyết định hình phạt cần căn cứ vào số tiền các bị cáo đánh bạc, tính chất và mức độ tham gia của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo để áp dụng mức hình phạt tương xứng theo quy định tại các điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự.

+ Về vai trò của các bị cáo:

[6] Các bị cáo Đỗ Thế H, Nguyễn Thị Kim D, Đỗ Thành C, Trần Thị N đều là người trực tiếp tham gia đánh bạc. Bị cáo Đỗ Thế H đã sử dụng số tiền cao nhất 3.900.000 đồng đánh bạc nên có vai trò cao nhất và chịu mức hình phạt cao nhất. Tiếp đó, bị cáo Nguyễn Thị Kim D sử dụng số tiền 1.594.000 đồng để đánh bạc cao hơn số tiền bị cáo Đỗ Thành C sử dụng để đánh bạc 500.000 đồng. Bị cáo Trần Thị N không mang theo tiền nhưng đã thắng 250.000 đồng nên các bị cáo Đỗ Thành C, Trần Thị N có vai trò và phải chịu mức hình phạt ngang nhau nhưng thấp hơn mức hình phạt của bị cáo Nguyễn Thị Kim D.

[7] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo vì nhân thanh của các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên, xét thấy: Các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết buộc các bị cáo phải cách ly khỏi xã hội mà chấp nhận đề nghị của Viện Kiểm sát, áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật Hình sự cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Cần trừ cho các bị cáo 02 ngày bị tạm giữ từ ngày 25/6/2020 đến ngày 27/6/2020, tương ứng với 06 ngày cải tạo không giam giữ.

+ Về áp dụng hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo:

[09] Xét các bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự và miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo theo khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

- Về xử lý vật chứng:

[10] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây; 01 tờ giấy A4 kích thước 20x27cm, 01 bút bi màu đen đều dùng để ghi điểm là công cụ phạm tội; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.994.000 đồng là số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

[11] Đối với bà Trần Thị Oanh, sinh năm 1965 là chủ quán nước không biết việc các đối tượng đánh bạc thắng thua bằng tiền tại quán của mình nên không có căn cứ xử lý.

- Về án phí:

[12] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, các bị cáo Đỗ Thế H, Nguyễn Thị Kim D, Đỗ Thành C, Trần Thị N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại.

- Về quyền kháng cáo:

[13] Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Đỗ Thế H 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc"; bị cáo được trừ 06 ngày cải tạo không giam giữ; còn phải chấp hành 17 (mười bẩy) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Người bị kết án phải thực hiện những nghĩa vụ theo quy định tại các điều 99, 100, 101 của Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Kim D 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc"; bị cáo được trừ 06 ngày cải tạo không giam giữ; còn phải chấp hành 14 (mười bốn) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Người bị kết án phải thực hiện những nghĩa vụ theo quy định tại các điều 99, 100, 101 của Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Đỗ Thành C 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc"; bị cáo được trừ 06 ngày cải tạo không giam giữ; còn phải chấp hành 11 (mười một) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Lộ, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Người bị kết án phải thực hiện những nghĩa vụ theo quy định tại các điều 99, 100, 101 của Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Lộ, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Trần Thị N 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc"; bị cáo được trừ 06 ngày cải tạo không giam giữ; còn phải chấp hành 11 (mười một) tháng 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Người bị kết án phải thực hiện những nghĩa vụ theo quy định tại các điều 99, 100, 101 của Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây; 01 tờ giấy A4 kích thước 20x27cm, 01 bút bi màu đen.

+ Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 5.994.000 đồng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, các bị cáo Đỗ Thế H, Nguyễn Thị Kim D, Đỗ Thành C, Trần Thị N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo Đỗ Thế H, Nguyễn Thị Kim D, Đỗ Thành C, Trần Thị N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận Ngô Quyền;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Thu